

Số: **03/2022/QĐST-DS**

Thống Nhất, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Ngọc Thành.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-VDS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 57/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1971

HKTT: Số 247/1, tổ 15, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Số 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Nguyễn Phi H**, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 24/B2, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà **Nguyễn Thị Nguyệt A**, sinh năm 1961

Địa chỉ: Số 128/2D, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Văn T trình bày:

Cha mẹ tôi là Nguyễn Thiện D và Nguyễn Thị H1 sinh được 6 người con là Nguyễn Văn H2(đã chết); Nguyễn Thị H3 (đã chết); Nguyễn Phi H, sinh năm 1958; Nguyễn Thị Nguyệt A, sinh năm 1961; Nguyễn Đức L, sinh năm 1971 và tôi. Hiện nay cha mẹ tôi đều đã chết. Từ nhỏ em tôi là Nguyễn Đức L đã bị bệnh tâm thần không thể tự chăm sóc bản thân mà cần có gia đình chăm sóc, khuyết tật bẩm sinh. Ngày 20/7/2022 gia đình đã đưa em L đi khám tâm thần và được

chẩn đoán chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10) (có xác nhận của bệnh viện tâm thần trung ương 2), em Nguyễn Đức L được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng là 540.000đ theo quyết định của UBND xã G. Hiện tại em Nguyễn Đức L đang sinh sống cùng với gia đình tôi tại 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Do vậy để có cơ sở cử người giám hộ cho em L và phân chia di sản thừa kế do cha mẹ để lại. Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố Nguyễn Đức L, sinh năm 1971, HKTT: Số 247/1, tổ 15, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho đương sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1971; HKTT: Số 247/1, tổ 15, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất năng lực hành vi dân sự.

- *Về lệ phí:* Buộc người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí theo quy định.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đức L mất năng lực hành vi dân sự nên quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định hiện ông L đang cư trú tại xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai nên đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai được quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên họp, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng người yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Xét yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đức L mất năng lực hành vi dân sự:* Theo lời khai của ông T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông H, bà A thì ông L đã có biểu hiện bệnh lý từ khi còn nhỏ, ông không thể tự chăm sóc bản thân mà cần có gia đình, ông L không tự chủ được hành vi của mình. Ông Nguyễn Đức L được hưởng trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật nặng, mức trợ cấp hàng tháng là 540.000đ theo quyết định của UBND xã G. Ngày 20/7/2022 gia đình đã đưa ông L đi khám tâm thần và được chẩn đoán chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10) (có xác nhận của bệnh viện tâm thần trung ương 2), Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 791/KL-VPYTW ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với ông Nguyễn Đức L như sau:

"- Về y học: Hiện nay Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/ Hội chứng Down (F72/ Q90 – IDC.10);

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần"*.

Từ những căn cứ trên, đủ cơ sở để Tòa án chấp nhận yêu cầu ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đức L mất năng lực hành vi dân sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên họp là phù hợp.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[4] *Lệ phí giải quyết việc dân sự:* Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 22 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/6/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

1. Tuyên bố: Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1971, HKTT: Số 247/1, tổ 15, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: 80/AB, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009006 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Người yêu cầu;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Ngọc Thành